

KẾT LUẬN

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XII)

về chuyên đề “*Công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, gắn với giải quyết việc làm cho người lao động*”

Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XII) cơ bản thống nhất nội dung báo cáo chuyên đề “*Công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, gắn với giải quyết việc làm cho người lao động*” của Ủy ban nhân dân tỉnh (Báo cáo số 197/BC-UBND, ngày 06/10/2014); đồng thời, nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I- Đánh giá kết quả thực hiện đào tạo nghề và giải quyết việc làm

Thời gian qua, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm đã được các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh tích cực triển khai thực hiện, đạt một số kết quả tích cực; nổi rõ là: Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo nghề được quan tâm đầu tư nhiều hơn; phương thức đào tạo nghề linh hoạt hơn; quy mô, lĩnh vực đào tạo được mở rộng, chất lượng từng bước được nâng lên; công tác bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao được quan tâm nhiều hơn; đề án đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ ngoài nước đạt kết quả bước đầu. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề tăng lên đáng kể; từ 28% (năm 2010) lên 43% (năm 2014). Lượng lao động được giải quyết việc làm ngày càng nhiều hơn, số lao động có việc làm sau đào tạo đạt tỷ lệ khá cao (trên 70%), riêng nông thôn trên 80%; từ đó đã tăng thu nhập, ổn định cuộc sống cho lao động. Chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh từng bước được nâng lên. Cơ cấu lao động của tỉnh tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh nhà phát triển.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, kết quả đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giải quyết việc làm cho lao động trong tỉnh còn nhiều khó khăn, hạn chế; đáng lưu ý là: Nhận thức về công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giải quyết việc làm trong một bộ phận nhân dân chuyển biến chưa mạnh, chưa đều. Chất lượng và hiệu quả đào tạo còn thấp. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo nghề còn nhiều bất cập, đầu tư chưa đồng bộ, một số nơi chưa phát huy hiệu quả sử dụng, còn lãng phí. Đội ngũ giảng viên, giáo viên của các trung tâm, các trường dạy nghề còn nhiều bất cập.

II- Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong thời gian tới

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ bản thống nhất với những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thể hiện trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Quá trình tổ chức triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp ấy, cần lưu ý một số mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Mục tiêu chung: Tập trung đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức, kỹ năng, đạo đức nghề nghiệp, xây dựng một đội ngũ lao động lành nghề, làm việc có khoa học, có năng suất, chất lượng và hiệu quả; chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; gắn chặt đào tạo với giải quyết việc làm, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1- Đến cuối năm 2015:

- Phần đầu nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo bằng các hình thức đạt 55%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 25,6% (*bằng mức bình quân chung của cả nước*).

- Giải quyết việc làm bình quân 24.000 lao động/năm; giảm tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động còn dưới 3,5%.

- Tiếp tục thực hiện Đề án đào tạo nguồn nhân lực có trình độ sau đại học ở nước ngoài (*trong đó: Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ 80 người và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ở nước ngoài 20 người*).

2.2- Đến năm 2020:

- Phần đầu nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo bằng các hình thức đạt 70%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 55% (*bằng mức bình quân chung của cả nước*).

- Giải quyết việc làm bình quân 24.000 lao động/năm; giảm tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động còn dưới 3,5%.

3. Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục để mọi người nhận thức đúng ý nghĩa và trách nhiệm của việc nâng cao tay nghề và giải quyết việc làm; từ đó, mỗi người, mỗi gia đình, trước hết cần nâng cao tính tích cực, chủ động, tự đào tạo, tự rèn luyện, không ngừng nâng cao trình độ, tự tìm việc làm ổn định, phù hợp với khả năng, bên cạnh có sự quan tâm đúng mức của cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan chức năng; khắc phục tư tưởng trông chờ, thụ động, ỷ lại hoặc chỉ muốn vào làm việc trong các cơ quan Nhà nước...

- Phải đổi mới mạnh mẽ phương hướng, nội dung và phương thức đào tạo, không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo nghề.

+ Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động đào tạo nghề, tạo mọi điều kiện thuận lợi, khuyến khích các thành phần kinh tế tổ chức đào tạo nghề với nhiều hình thức đa dạng, linh hoạt. Đồng thời, tiến hành củng cố, sắp xếp một cách hợp lý hệ thống trường dạy nghề công lập các cấp trong tỉnh theo chủ trương chung của

Chính phủ, với đội ngũ quản lý có phẩm chất, năng lực, năng động, đủ sức điều hành, đáp ứng yêu cầu hiện nay. Quan tâm đúng mức việc xây dựng đội ngũ giáo viên, chú trọng đầu tư trang thiết bị phục vụ dạy nghề, đồng thời gắn chặt với các doanh nghiệp để phát huy cơ sở vật chất của các doanh nghiệp trong quá trình đào tạo nghề, khắc phục tình trạng “*dạy chay, học chay*”.

+ Kế hoạch đào tạo nghề phải bám sát nhu cầu của thị trường lao động, hướng vào mục tiêu phục vụ yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, khai thác tiềm năng, lợi thế của tỉnh nhà. Quan tâm đúng mức đến các đối tượng lao động nông thôn, con em gia đình chính sách, hộ nghèo, vùng nghèo, bộ đội xuất ngũ, lao động trong các hộ thuộc diện giải phóng mặt bằng, học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông không có điều kiện tiếp tục học tập lên các bậc cao hơn.

+ Các trường dạy nghề phải gắn kết chặt chẽ với các doanh nghiệp, nhằm thực hiện đào tạo có địa chỉ cụ thể để khi tốt nghiệp ra trường, người lao động có việc làm và thu nhập ổn định.

+ Phương thức đào tạo phải hết sức linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng, từng loại nghề đào tạo. Coi trọng liên kết, hợp tác chặt chẽ với các trường có uy tín để phục vụ tốt công tác đào tạo.

+ Quy trình đào tạo cần đặc biệt coi trọng việc giáo dục kỹ năng xử lý tình huống, xây dựng đạo đức nghề nghiệp, kết hợp học với thực hành nhằm đào tạo người lao động một cách toàn diện.

+ Bên cạnh việc đào tạo, cần coi trọng đào tạo lại, thường xuyên tổ chức bồi dưỡng trang bị, cung cấp cho người lao động những kiến thức mới, kỹ năng, phương pháp mới đáp ứng yêu cầu ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ vào sản xuất.

- Tích cực triển khai các kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương để thu hút và giải quyết việc làm cho người lao động. Khi xét duyệt các dự án phải đồng thời lưu ý các chủ đầu tư thu nhận và giải quyết việc làm cho lao động tại chỗ. Tạo điều kiện khuyến khích mọi công dân tự tìm và tự tạo việc làm phù hợp. Làm tốt hơn nữa các hoạt động giới thiệu, tư vấn giải quyết việc làm. Kết hợp tốt giải quyết việc làm trong nước, trong tỉnh với xuất khẩu lao động.

- Tăng cường công tác quản nhà nước đối với công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm, quản lý chặt chẽ và phát huy tốt Quỹ giải quyết việc làm, hết sức chú trọng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động theo quy định của pháp luật.

- Các cấp ủy, chính quyền quan tâm đúng mức đến công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động. Các đoàn thể nói chung và Công đoàn nói riêng cần phát huy đúng mức vai trò đào tạo nghề và giải quyết việc làm của mình trong công tác đào tạo, giáo dục, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

4. Căn cứ nội dung Kết luận này, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

5. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi việc thực hiện Kết luận này. Định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Mạnh Hùng